TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 27/02/2018.
"V/v tranh chấp về Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vĩnh, Thẩm phán;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hùng;

Ông Huỳnh Ngọc Trước.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Bùi Thị Kim Xuyến – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Ngọc Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2018 tại Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 60/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXX – ST ngày 09/02/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Văn L (Nguyen L Van), sinh năm 1955;

Địa chỉ: USA.

Người đại diện ủy quyền nhận văn bản tố tụng của nguyên đơn: Bùi Văn Vủ L, sinh năm 1992; Địa chỉ: Xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp theo văn bản ngày 05/8/2017.

- *Bị đơn*: Nguyễn Thị Thúy M, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xã H, huyện O, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện, đơn thuận tình ly hôn và tờ tường trình nguyên đơn Nguyễn Văn L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Qua người thân mai mối, anh L và chị M đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện O, tỉnh Đồng Tháp. Giấy chứng nhận kết hôn số 05/TLKH- BS, quyển số 36 cấp ngày 13/9/2016.

Sau khi kết hôn, anh L trở về Mỹ, chị M ở lại Việt Nam. Thời gian đầu hai bên còn liên lạc với nhau qua điện thoại nhưng đến cuối năm 2016 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Đầu năm 2017, vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không còn liên lạc, không quan tâm chăm sóc cho nhau, cuộc sống của ai người đó tự lo. Vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2016 cho đến nay.

Nay anh L và chị M đã sống xa nhau quá lâu nên tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên anh L yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy M.

- Về con chung: Anh L, chị Mến không có con chung.

- Tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Anh L, chị Mến không có nợ chung.

* Theo văn bản ý kiến về việc đồng ý ly hôn và đơn xin vắng mặt bị đơn Nguyễn Thị Thúy M trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: anh L và chị M đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện O, tỉnh Đồng Tháp. Giấy chứng nhận kết hôn số 05/TLKH-BS, quyển số 36 cấp ngày 13/9/2016.

Sau khi kết hôn, anh L trở về Mỹ, chị M ở lại Việt Nam. Thời gian đầu hai bên còn liên lạc với nhau qua điện thoại nhưng đến cuối năm 2016 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2016 cho đến nay.

Nay anh L và chị M đã sống xa nhau quá lâu nên tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chị M đồng ý yêu cầu xin ly hôn của anh L.

- Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân Tỉnh ý kiến về vụ án: Trong quá trình thụ lý, xem xét giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn L đối với chị Nguyễn Thị Thúy M.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về tố tụng:* Anh Nguyễn Văn L (Nguyen L Van) và chị Nguyễn Thị Thúy M đều có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải cũng như xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử (đơn ghi ngày 05/8/2017, 29/01/2018). Do vậy, căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Thúy M.

[2] *Về hôn nhân*: Xét thấy anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Thúy M tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân huyện O cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/9/2016. Sau khi kết hôn, anh L trở về Mỹ, chị M ở lại Việt Nam. Thời gian đầu hai bên còn liên lạc với nhau qua điện thoại nhưng đến cuối năm 2016 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Đầu năm 2017, vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không còn liên lạc, không quan tâm chăm sóc cho nhau, cuộc sống của ai người đó tự lo. Vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2016 cho đến nay. Anh L và chị M cho rằng không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt nay anh Nguyễn Văn L yêu cầu ly hôn, chị Nguyễn Thị Thúy M đồng ý; xét thấy yêu cầu của anh L và chị M là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Tòa chấp nhận.

[3] Về con chung: Hai người không có con chung.

[4] Về tài sản chung: anh L, chị M không có tài sản chung.

[5] Về nợ chung: anh L, chị M không có nợ chung.

Anh L, chị M không yêu cầu nên Tòa không xem xét.

- Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Tháp là phù hợp nên Tòa chấp nhận.

[6] *Án phí*: Anh Nguyễn Văn L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn L (Nguyen L Van) đối với chị Nguyễn Thị Thúy M.

- Con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 17320 ngày 03/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (anh L đã nộp xong).

Chị Nguyễn Thị Thúy M được quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

Anh Nguyễn Văn L được quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ, hoặc kể từ ngày người đại diện ủy quyền nhận văn bản tố tụng nhận bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TA cấp cao tại Tp. HCM.
- VKSND Tỉnh;
- UBND huyện O.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vĩnh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Lãnh, ngày 27 tháng 02 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ, 10 phút ngày 27/02/2018;
Tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.
Với Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vĩnh;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hùng;
Ông Huỳnh ngọc Trước.

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 60/2017/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Văn L (Nguyen Long Van), sinh năm 1955;
Địa chỉ: 4129 La Madera Ave, EL Monte, California 91732, USA.
Người đại diện ủy quyền nhận văn bản tố tụng của nguyên đơn: Bùi Văn Vủ Linh, sinh năm 1992; Địa chỉ: số 74, ấp 4, xã Phương Trà, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo văn bản ngày 05/8/2017.

- *Bị đơn*: Nguyễn Thị Thúy M, sinh năm 1990;
Địa chỉ: 76 Hưng Lợi Tây, Long Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 ý kiến như sau:

* * Căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn L (Nguyen Long Van) đối với chị Nguyễn Thị Thúy M.
- Con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về án phí: Anh Nguyễn Văn L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 17320 ngày 03/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (anh L đã nộp xong).

Chị Nguyễn Thị Thúy M được quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

Anh Nguyễn Văn L được quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ, hoặc kể từ ngày người đại diện ủy quyền nhận văn bản tố tụng nhận bản án.

Nghị án kết thúc vào hồi 09giờ 30 phút, ngày 27/02/2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Vĩnh